

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội: Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính TAND huyện Đan Phượng. Ông Nguyễn Gia Huy – Cán bộ Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, Tổ trưởng áp giải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và tại điểm cầu Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: Bùi Văn T, sinh năm 1989 tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; đăng ký NKTT: Cụm 5, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Khu Chợ Tr, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S (Đã chết) và con Chu Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng (chấp hành xong ngày 08/12/2018); danh chỉ bản số 094 lập ngày 14/3/2023 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Bị bắt tạm giữ ngày 02/3/2023, tạm giam ngày 11/3/2023 đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Anh Bùi Minh Q, sinh năm 2002; địa chỉ: Phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Bùi Văn Tđang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0978.383.699 nói giọng nam giới gọi vào số điện thoại 0392.580.013 của T hỏi mua 02 gói ma túy Heroine. Hai bên thỏa thuận bán với giá 400.000 đồng/02 gói và hẹn giao ma túy tại khu vực công nghĩa trang thôn Đại Phùng, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Do trước đó, T đã mua sẵn 02 gói ma túy Heroine của người đàn ông tên Th (không rõ lai lịch) ở khu vực ngã tư Cầu Gáo, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội để bán nên đã lấy 01 tờ giấy ăn màu trắng bọc 02 gói ma túy trên rồi cất vào túi áo khoác đang mặc đi bộ đến địa điểm đã hẹn nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng: 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng T khai là Heroine; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0392.580.013.

Tại Kết luận giám định số 1278/KL - KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng (bên ngoài bọc giấy ăn màu trắng) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,268 gam.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT- VKS - ĐP ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo không cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán và người hỏi mua ma túy của bị cáo. Bị cáo mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng và bị cáo hẹn bán cho người mua 400.000 đồng/02 gói. Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Bùi Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 gói chứa chất ma túy sau giám định; tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong lắp 01 sim thuê bao không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trước đó, Bùi Văn T mua 02 gói ma túy Heroine tổng khối lượng 0,268 gam của một người đàn ông tên Th, khoảng 40 tuổi, không rõ địa chỉ với giá 200.000 đồng ở khu vực Cầu G, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, T nhận được điện thoại từ số 0978.383.699 của người nam giới hỏi mua ma túy, T đồng ý và mang đến khu vực công nghĩa trang thôn Đại P, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội bán với giá 400.000 đồng nhưng T chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Tại thời điểm phạm tội, T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Do vậy, cần có hành phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là người có công; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, Bùi Văn T lao động tự do và phải chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Bị cáo không cung cấp được thông tin, lai lịch của người bán và người hỏi mua ma túy với bị cáo. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

01 bao gói ma túy sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, lắp 01 sim thuê bao (không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy) là tài sản của Bùi Văn T được dùng liên lạc để bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao gói ma túy sau giám định của phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim thuê bao, không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy .

(Vật chứng nêu trên ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 07/8/2023).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Công an huyện Đan Phượng;
- Viện kiểm sát huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

